

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HNGĐ-ST
Ngày 27-9-2021
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Minh Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Ông Vũ Văn Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 214/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2021 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị Kiều O, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn D, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Trương Văn P, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn D, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện, tại Bản tự khai, nguyên đơn là chị Lương Thị Kiều O trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Trương Văn P trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng vào ngày 14 tháng 01 năm 2013. Sau khi kết hôn, chị về chung sống cùng gia đình anh P ở thôn D, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn,

nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, nên vợ chồng tình cảm lạnh nhạt, thường xuyên xảy ra đánh cãi chửi nhau, Từ năm 2018 đến nay, chị và anh P sống ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trương Văn P.

Về con chung: Chị và anh Trương Văn P có hai con chung là Trương Lương Gia M, sinh ngày 03 tháng 9 năm 2011 và Trương Lương An N, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2013.

Chị đề nghị Tòa án giao hai con chung cho chị nuôi dưỡng. Về việc cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Trương Văn P: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh P để anh P đến Tòa án nhân dân huyện An Dương giải quyết việc chị Lương Thị Kiều O xin ly hôn nhưng anh P đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định tại các điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn đã không đến Tòa án ghi bản tự khai; không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo giấy triệu tập, thông báo của Tòa án; vắng mặt tại phiên tòa không có lý do đã vi phạm các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, xử cho chị Lương Thị Kiều O được ly hôn anh Trương Văn P. Về con chung: Giao cho anh P nuôi dưỡng con chung Trương Lương Gia M, sinh ngày 03 tháng 9 năm 2011; giao cho chị O nuôi dưỡng con chung Trương Lương An N, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2013. Không giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản. Chị Lương Thị Kiều O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Lương Thị Kiều O có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Trương Văn P. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình được quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Trương Văn P hiện đang cư trú tại thôn D, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt đương sự: Tại phiên tòa, chị Lương Thị Kiều O vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Trương Văn P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 1, khoản 3, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện An Dương tiến hành xét xử vắng mặt chị Lương Thị Kiều O và anh Trương Văn P.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Kiều O và anh Trương Văn P kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 14 tháng 01 năm 2013, nên theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, đây là hôn nhân hợp pháp.

[4] Tuy anh Trương Văn P không đến Tòa án, nên không có quan điểm của anh P về việc chị Lương Thị Kiều O xin ly hôn, nhưng căn cứ lời khai của nguyên đơn, căn cứ các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các chứng cứ do Tòa án thu thập có đủ cơ sở xác định: Quá trình chung sống, chị Lương Thị Kiều O và anh Trương Văn P đã phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm nên thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm nhau. Xét quan hệ hôn nhân của chị Lương Thị Kiều O và anh Trương Văn P là không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đề nghị xin được ly hôn của chị Lương Thị O đối với anh Trương Văn P.

[5] Về con chung: Chị Lương Thị Kiều O và anh Trương Văn P có hai con chung là Trương Lương Gia M, sinh ngày 03 tháng 9 năm 2011 và Trương Lương An N, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2013. Chị O đề nghị Tòa án giao hai con chung cho chị nuôi dưỡng. Anh P không có quan điểm về việc nuôi con. Con chung Gia M có nguyện vọng được ở với bố, con chung An N có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét thấy, hiện tại chị O làm nghề móng mi, anh P là công nhân nên khả năng và điều kiện nuôi dưỡng con chung của chị O và anh P như nhau. Vì vậy, cần giao cho chị O và anh P mỗi người nuôi dưỡng một con chung là hợp lý, đảm bảo quyền lợi cho con chung. Con chung An N nhỏ hơn, nên cần sự chăm sóc của người mẹ nhiều hơn nên giao cho chị O nuôi dưỡng. Giao cho anh P nuôi dưỡng con chung Gia M.

[6] Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Lương Thị Kiều O không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Trương Văn P không có quan điểm về việc cấp dưỡng nuôi con, nên Tòa án không giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ việc dân sự khác.

[7] Về tài sản chung: Chị Lương Thị Kiều O không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Trương Văn P không có quan điểm về vấn đề tài sản. Nên Tòa án không xem xét, giải quyết về vấn đề tài sản, khi nào các đương sự có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ việc dân sự khác.

[8] Về án phí sơ thẩm: Chị Lương Thị Kiều O là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Chị Lương Thị Kiều O và anh Trương Văn P được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; Điều 147; điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 1 và khoản 3, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 6; điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Kiều O được ly hôn anh Trương Văn P.

2. Về con chung: Giao con chung Trương Lương Gia M, sinh ngày 03 tháng 9 năm 2011 cho anh Trương Văn P nuôi dưỡng; giao con chung Trương Lương An N, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2013 cho chị Lương Thị Kiều O nuôi dưỡng đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

3. Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Lương Thị Kiều O không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Trương Văn P không có quan điểm về việc cấp dưỡng nuôi con, nên Tòa án không giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ việc dân sự khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung: Chị Lương Thị Kiều O không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Trương Văn P không có quan điểm về vấn đề tài sản. Nên Tòa án không xem xét, giải quyết về vấn đề tài sản, khi nào các đương sự có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ việc dân sự khác.

5. Về án phí và quyền yêu cầu thi hành án: Chị Lương Thị Kiều O phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn chị O đã nộp theo Biên lai thu tiền số 19671 ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương. Chị Lương Thị Kiều O đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THA dân sự huyện An Dương;
- UBND xã L (ĐKKH ngày 14 tháng 01 năm 2013);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Minh Huế

